

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ BÌNH MINH  
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 19 - 8 - 2024

*V/v xin ly hôn*

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BÌNH MINH, TỈNH VĨNH LONG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Khắc Toàn

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Văn Chùng

2. Ông Nguyễn Tuấn Kiệt

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Ứng Văn Tuấn – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Minh tham gia phiên tòa:** Thuộc trường hợp K tham gia.

Trong ngày 19 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 196/2024/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 7 năm 2024 về việc “Xin ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 64/2024/QĐXXST-HNGĐ, ngày 19 tháng 7 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 51/2024/QĐHPT-HNGĐ, ngày 02 tháng 8 năm 2024 giữa các đương sự:

*Nguyên đơn:* Bà **Võ Thị Mai K**, sinh năm 1976.

Địa chỉ: Tổ 2, Khóm 4, phường Cái Vồn, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long.  
Vắng mặt.

*Bị đơn:* Ông **Trần Văn T**, sinh năm 1978.

Địa chỉ: Tổ 4, Khóm 3, phường Cái Vồn, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long.  
Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

\* Tại Đơn khởi kiện đề ngày 18/7/2024 và qua quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Võ Thị Mai K trình bày:

Bà và ông Trần Văn T do tự quen biết nhau, tự tìm hiểu rồi tiến tới hôn nhân, có tổ chức đám cưới trước sự chứng kiến của hai bên gia đình. Hai ông bà đã đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Cái Vồn, huyện Bình Minh (nay là phường Cái Vồn, thị xã Bình Minh) và được cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 53, ngày 06/7/1999.

Thời gian đầu hai vợ chồng chung sống hạnh phúc, về sau phát sinh mâu thuẫn, cả hai thường xuyên cãi vã, bất đồng quan điểm trong cuộc sống do gặp nhiều khó khăn về kinh tế. Từ đó, bà K nhận thấy đời sống vợ chồng không thể kéo dài, hôn nhân không còn hòa hợp nên xin được ly hôn với ông T.

Về con chung và cấp dưỡng nuôi con: Giữa bà Võ Thị Mai K và ông Trần Văn T có 01 con chung là cháu Trần Thị Kiều A, sinh ngày 07/11/2004. Cháu Kiều A đã trưởng thành nên bà K không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Bà Võ Thị Mai K không yêu cầu Tòa án giải quyết.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về trình tự thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, Nguyên đơn bà Võ Thị Mai K có đơn xin xét xử vắng mặt ngày 18/7/2024, bị đơn ông Trần Văn T đã được tòa án triệu tập hợp lệ lần hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, việc vắng mặt của các đương sự nêu trên là không vì sự kiện bất khả kháng, nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bà Võ Thị Mai K và ông Trần Văn T.

[2] Về quan hệ hôn nhân:

Theo lời trình bày của bà Võ Thị Mai K thì bà và ông Trần Văn T do tự quen biết nhau, tự tìm hiểu rồi tiến tới hôn nhân, có tổ chức đám cưới trước sự chứng kiến của hai bên gia đình. Hai ông bà đã đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Cái Vồn, huyện Bình Minh (nay là phường Cái Vồn, thị xã Bình Minh) và được cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 53, ngày 06/7/1999. Thời gian đầu hai vợ chồng chung sống hạnh phúc, về sau phát sinh mâu thuẫn, cả hai thường xuyên cãi vã, bất đồng quan điểm trong cuộc sống do khó khăn về kinh tế. Từ đó, bà K nhận thấy đời sống vợ chồng không thể kéo dài, hôn nhân không còn hòa hợp nên xin được ly hôn với ông T.

Đối với ông T, Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhiều lần, nhưng ông vẫn không tham gia và cũng không có văn bản nào trình bày ý kiến của ông về yêu cầu khởi

kiện của bà Võ Thị Mai K, nên ông đã không thực hiện nghĩa vụ chứng minh của mình.

Từ đó cho thấy, hôn nhân giữa bà Võ Thị Mai K và ông Trần Văn T đã rơi vào tình trạng bế tắc trầm trọng, không còn khả năng đoàn tụ, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Từ đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình xử cho bà Võ Thị Mai K được ly hôn với ông Trần Văn T.

[3] Về con chung và cấp dưỡng nuôi con: Bà Võ Thị Mai K và ông Trần Văn T có 01 con chung là cháu Trần Thị Kiều A, sinh ngày 07/11/2004. Cháu Kiều A đã trưởng thành nên bà K không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Bà Võ Thị Mai K không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[5] Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Bà Võ Thị Mai K phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào:

- Các Điều 9; 51; 56 và 57 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014,
- Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự,
- Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Võ Thị Mai K.

Xử cho bà Võ Thị Mai K được ly hôn với ông Trần Văn T.

2. Về con chung và cấp dưỡng nuôi con: Không đặt ra giải quyết.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Không đặt ra giải quyết.

4. Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Buộc bà Võ Thị Mai K phải nộp 300.000 đồng tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Bà Võ Thị Mai K đã nộp tạm ứng số tiền 300.000 đồng, khấu trừ vào số tiền án phí hôn nhân sơ thẩm theo Biên lai thu tạm ứng án phí số 0012771, ngày 28/6/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bình Minh. Do đó, bà K đã nộp xong.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có

quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, vắng mặt Nguyên đơn, Bị đơn. Báo cho các đương sự biết, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc kể từ ngày Bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh VL: 01;
- VKSND TXBM: 01;
- Chi cục THADS TXBM: 01;
- UBND phường Cái Vồn;
- Đương sự: 02;
- Lưu: 08.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Khắc Toàn**